

Họ tên học sinh:.....

Lớp:.....

Mã đề 126

I .TRẮC NGHIỆM (5 điểm) Chọn đáp án đúng nhất và ghi đáp án đúng nhất vào bài làm.

Câu 1 : Con người là chủ thể sáng tạo nên các giá trị :

- | | |
|--------------------------------------|----------------------------------|
| A. Vật chất to lớn của xã hội. | B. Kinh tế của xã hội. |
| C. Vật chất và tinh thần của xã hội. | D. Văn hóa tinh thần của xã hội. |

Câu 2 : Nhằm tạo ra của cải vật chất để nuôi sống xã hội, con người đã không ngừng

- | | |
|---------------------------|-------------------|
| A. Tác động vào tự nhiên. | B. Phải tiến hóa. |
| C. Phải đấu tranh. | D. Phải lao động. |

Câu 3 : Lịch sử loài người được bắt đầu khi con người biết :

- | | |
|------------------------------|----------------------|
| A. Chế tạo công cụ lao động. | B. Làm nhà để ở. |
| C. Sử dụng cung tên và lửa. | D. Ăn chín uống sôi. |

Câu 4 : Con người là chủ thể sáng tạo nên các giá trị :

- | | |
|--------------------------------------|----------------------------------|
| A. Vật chất và tinh thần của xã hội. | B. Văn hóa tinh thần của xã hội. |
| C. Kinh tế của xã hội. | D. Vật chất to lớn của xã hội. |

Câu 5 : Hình thức vận động cao nhất và phức tạp nhất:

- | | |
|---------------------|-----------------------|
| A. Vận động lí học. | B. Vận động hóa học. |
| C. Vận động xã hội | D. Vận động sinh học. |

Câu 6 : Vật chất là cái có trước, ý thức là cái có sau..."Đây là quan điểm triết học:

- | | |
|---------------------------|---------------------------------|
| A. Thế giới quan duy vật. | B. Phương pháp luận biện chứng. |
| C. Thế giới quan duy tâm. | D. Phương pháp luận siêu hình. |

Câu 7 : Trong những cặp khái niệm dưới đây cặp nào thể hiện các mặt đối lập theo nghĩa triết học :

- | | | | |
|----------------|-------------|----------------|----------------------|
| A. Trắng - đen | B. To - nhỏ | C. Trên - dưới | D. Tiến bộ - lạc hậu |
|----------------|-------------|----------------|----------------------|

Câu 8 : Chiều hướng nào của sự vận động sau đây là đúng với chiều hướng sự phát triển

- | | |
|------------------------|-----------------------|
| A. Vận động tuần hoàn. | B. Đúng yên tạm thời. |
| C. Vận động tiến lên. | D. Vận động thụt lùi. |

Câu 9 : Nhờ biết chế tạo và sử dụng công cụ lao động con người đã tự sáng tạo ra :

- | | |
|------------------|----------------------|
| A. Các sản phẩm. | B. Lịch sử của mình. |
| C. Các thời đại. | D. Lịch sử. |

Câu 10 : Khái niệm dùng để chỉ những thuộc tính cơ bản, vốn có của sự vật, hiện tượng biểu thị trình độ phát triển, quy mô, tốc độ vận động của sự vật, hiện tượng là:

- | | | | |
|---------|----------------|-------|----------|
| A. Chất | B. Mặt đối lập | C. Độ | D. Lượng |
|---------|----------------|-------|----------|

Câu 11 : Nhờ biết chế tạo và sử dụng công cụ lao động con người đã tự sáng tạo ra :

- | | |
|------------------|----------------------|
| A. Lịch sử. | B. Lịch sử của mình. |
| C. Các sản phẩm. | D. Các thời đại. |

Câu 12 : Phủ định biện chứng là sự phủ định được diễn ra do:

- | | |
|-------------------------------------|---------------------------------------|
| A. Tác động, cản trở từ bên ngoài. | B. Sự vật, hiện tượng mới xuất hiện. |
| C. Xóa bỏ sự vật, hiện tượng nào đó | D. Sự phát triển của bản thân sự vật. |

Câu 13 : Khái niệm dùng để chỉ việc xóa bỏ sự tồn tại của sự vật, hiện tượng là gì ?

- | | | | |
|------------------|--------------|-------------|-----------------------|
| A. Phủ định biện | B. Diệt vong | C. Phủ định | D. Phủ định siêu hình |
|------------------|--------------|-------------|-----------------------|

chứng

Câu 14 : Điểm giống nhau giữa chất và lượng thể hiện ở chỗ chúng đều:

- A. Là thuộc tính cơ bản vốn có của các sự vật, hiện tượng.
- B. Là những thuộc tính cơ bản phân biệt cho sự vật, hiện tượng.
- C. Thể hiện trình độ vận động và phát triển của sự vật, hiện tượng
- D. Là cái để phân biệt các sự vật, hiện tượng với nhau.

Câu 15 : Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác, khái niệm mâu thuẫn là :

- A. Hai mặt vừa đối lập, vừa thống nhất bên trong sự vật, hiện tượng.
- B. Một chỉnh thể, trong đó hai mặt vừa đối lập vừa thống nhất vừa đấu tranh với nhau.
- C. Quan hệ đấu tranh lẫn nhau của hai mặt đối lập trong sự vật hiện tượng.
- D. Những quan điểm tư tưởng, trước sau không nhất quán.

Câu 16 : Theo triết học Mác-Lênin, cái mới, cái tiến bộ ra đời trên cơ sở:

- A. Xóa bỏ hoàn toàn cái cũ.
- B. Rũ bỏ hoàn toàn cái cũ.
- C. Kế thừa tất cả thành phần của cái cũ.
- D. Gạt bỏ mặt tiêu cực của cái cũ.

Câu 17 : Dựa trên cơ sở nào để người ta phân chia thành thế giới quan duy vật và thế giới quan duy tâm?

- A. Dựa trên cơ sở vấn đề cơ bản của triết học.
- B. Dựa trên cơ sở cách giải quyết mặt thứ nhất vấn đề cơ bản của triết học.
- C. Dựa trên cơ sở cách giải quyết mặt thứ hai vấn đề cơ bản của triết học.
- D. Dựa trên cơ sở cách giải quyết vấn đề cơ bản của triết học.

Câu 18 : Sự biến đổi, thay thế của các xã hội trong lịch sử là hình thức vận động nào?

- A. Vận động sinh học.
- B. Vận động hoá học.
- C. Vận động cơ học.
- D. Vận động xã hội.

Câu 19 : Thế giới quan của con người :

- A. Quan điểm cách nhìn về thế giới tự nhiên
- B. Quan điểm niềm tin định hướng cho hoạt động của con người trong cuộc sống
- C. D. Quan điểm cách nhìn căn bản về thế giới xung quanh
- D. Quan điểm cách nhìn về các sự vật cụ thể

Câu 20 : Mâu thuẫn chỉ được giải quyết bằng cách nào ?

- A. Sự thương lượng giữa các mặt đối lập.
- B. Sống chung với mâu thuẫn.
- C. Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập.
- D. Sự điều hoà mâu thuẫn.

II.TU' LUÂN (5 điểm)

Câu 1: Thế nào là sự thống nhất giữa các mặt đối lập? (1.5 điểm)

Câu 2: Theo triết học duy vật biện chứng, nhận thức là gì ? Gồm những giai đoạn nào ? (1.5 điểm)

Câu 3: Thế nào là vận động và phát triển của thế giới vật chất? Cho ví dụ minh hoạ? (2 điểm)

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN
MÃ ĐỀ 126

I. Trắc nghiệm:

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	5	B	9	B	13	C	17	A
2	C	6	A	10	D	14	A	18	D
3	A	7	D	11	B	15	B	19	B
4	A	8	C	12	D	16	D	20	C

II. Tự luận :

Câu	Đáp án	Điểm
Câu 1:	Thế nào là sự thống nhất giữa các mặt đối lập? Đáp án: Trong mỗi mâu thuẫn, hai mặt đối lập liên hệ gắn bó với nhau, làm tiền đề tồn tại cho nhau. Triết học gọi đó là sự thống nhất giữa các mặt đối lập. <i>* Trình bày đúng đầy đủ nội dung khái niệm đạt 1.5 điểm</i>	1.5 điểm
Câu 2:	Theo triết học duy vật biện chứng, nhận thức là gì ? Gồm những giai đoạn nào ? Đáp án:- Nhận thức là quá trình phản ánh sự vật, hiện tượng của thế giới khách quan vào bộ óc của con người, để tạo nên những hiểu biết về chúng. - Gồm 2 giai đoạn: + Nhận thức cảm tính. + Nhận thức lí tính. <i>* Trình bày đúng khái niệm nhận thức 1.0 điểm, đúng 2 giai đoạn 0.5 điểm thiếu 1 giai đoạn 0.25 đ</i>	1.5 điểm -1.0đ -0.5đ
Câu 3:	Thế nào là vận động và phát triển của thế giới vật chất? Cho ví dụ minh họa? Đáp án:- Vận động là mọi sự biến đổi (biến hoá) nói chung của các sự vật và hiện tượng trong giới tự nhiên và đời sống xã hội. Ví dụ: Người nông dân đang cày cấy... - Phát triển là khái niệm dùng để khái quát những vận động theo chiều hướng tiến lên từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn. Cái mới ra đời thay thế cái cũ, cái tiến bộ ra đời thay thế cái lạc hậu. Ví dụ: Cây cối lớn lên ra hoa kết quả. <i>* Trình bày đúng khái niệm Vận động 1.0 điểm, cho ví dụ đúng 0.5 điểm</i> <i>* Lưu ý: Học sinh có thể cho ví dụ khác nhưng ví dụ đó đúng GV vẫn cho điểm tối đa.</i>	2.0 điểm -1.0đ -1.0đ